

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST

Ngày: 12-4-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Quang Vinh

Bà Hoàng Thị Kim Quy

- Thư ký phiên tòa: Bà Khuất Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/TLST – HS ngày 24/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 30/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Thiên N** (tên gọi khác: HM); Giới tính: Nam, sinh năm 1993 tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản S, xã T, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lý Văn Q (đã chết) và bà Phàn Xà M, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 08 chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 13/01/2022 bị áp dụng biện pháp tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lý Thiên N: Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, trong lúc Tổ công tác Phòng PC04 – Công an tỉnh Lai Châu làm nhiệm vụ tại đường 4D thuộc địa phận bản San Thàng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu thì phát hiện Lý Thiên N (tên gọi khác: HM) có dấu hiệu phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện trên tay phải N đang cầm 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 06 gói chất bột khô màu trắng (04 gói được gói bên ngoài mỗi gói bằng một mảnh nilon màu xanh, 02 gói được gói bên ngoài mỗi gói bằng một mảnh nilon màu trắng). Qua đấu tranh, N khai nhận số chất bột khô trên là Heroine của N cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của Lý Thiên N như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/01/2022, tại chợ San Thàng, thành phố Lai Châu thuộc tại bản Chin Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, Lý Thiên N đã gặp một người đàn ông tên Nánh (N không biết họ) khoảng hơn 50 tuổi, trú ở bản Chin Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (là người quen cũ của N). Sau đó, N hỏi Nánh “có hàng không?” (tức là có ma túy không), Nánh bảo “có”, N đưa cho Nánh 2.000.000 VNĐ, nhờ Nánh đi mua ma túy hộ, Nánh đồng ý cầm tiền rồi bảo N đi về nhà Nánh đợi còn Nánh đi đâu N không biết. Sau khi Nánh đi, N đi bộ đến khu vực gần nhà Nánh ở bản Chin Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu đợi được khoảng 20 đến 30 phút thì Nánh quay lại, đưa cho N 01 gói ma túy, được gói bên ngoài bằng một mảnh nilon màu xanh có quần băng dính màu đen. Nhận ma túy, N cầm trên tay phải rồi đi bộ đến lán trồng hoa tại bản Chin Chu Chải, xã San Thàng, lấy ra một ít sử dụng, số ma túy còn lại N gói lại như cũ rồi cất vào trong túi quần đang mặc trên người và đi bộ về nhà. Chiều ngày 07/01/2022, N tiếp tục lấy gói ma túy trên ra, lấy một ít sử dụng, số còn lại N chia thành 06 phần và gói bên ngoài mỗi phần bằng một mảnh nilon (04 phần được gói bên ngoài mỗi phần bằng một mảnh nilon màu xanh, 02 phần được gói bên ngoài mỗi phần bằng một mảnh nilon màu trắng) rồi cho toàn bộ 06 gói ma túy vào trong một chiếc túi zip màu xanh, mục đích là để sử dụng dần còn mảnh nilon màu xanh và băng dính màu đen dùng để gói ban đầu N vứt đi. Sau đó N cầm toàn bộ 06 gói ma túy trên đi chơi game. Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, khi N đi đến khu vực đường 4D thuộc bản San Thàng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ 06 gói ma túy có đặc điểm như trên ở trong lòng bàn tay phải của N.

Tại Kết luận giám định số 104/KLGD ngày 07/01/2022 và Kết luận giám định số 111/GĐ-KTHS ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 06 (sáu) gói chất bột màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng 0,47 gam; 06 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Vật chứng thu giữ:

0,47 gam Heroine thu giữ của Lý Thiên N đã gửi toàn bộ làm mẫu giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, không hoàn lại mẫu vật gửi giám định.

Toàn bộ túi nilon và vỏ phong bì niêm phong vật chứng trong quá trình bắt quả tang; 01 điện thoại di động loại bàn phím, màu đen, nhãn hiệu itel đã qua sử dụng. Hiện đang được niêm phong và bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 12/CT- VKSTP, ngày 24/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Lý Thiên N (tên gọi khác: HM) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Thiên N (tên gọi khác: HM) về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy " quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng tại điểm c khoản 1 Điều 249, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý Thiên N (tên gọi khác: HM) mức án từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy vỏ bao bì, giấy gói sau khi mở niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Lý Thiên N (tên gọi khác: HM) 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím màu đen, nhãn hiệu itel đã qua sử dụng.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lý Thiên N đề nghị:**

Về tố tụng, tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật. Về mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 16 tháng đến 20 tháng tù có phần còn nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249, Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt do bị cáo là người dân tộc

Dao, cư trú tại Bản S, xã T, huyện Tam Đường là bản đặc biệt khó khăn, bị cáo chỉ được học hết lớp 03 nên nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo lần đầu phạm tội, không có tiền án, tiền sự, trước khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo là người có nhân thân tốt; Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Thiên N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án và nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, tại khu vực đường 4D thuộc bản San Thàng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Lý Thiên N (tên gọi khác: HM) đang tàng trữ trái phép 0,47 gam Heroine ở trong lòng bàn tay phải của mình mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ. Bị cáo Lý Thiên N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường và làm khánh kiệt kinh tế của gia đình. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy gây ra và để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là

người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo học hết lớp 03 nên nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, gia đình thuộc hộ nghèo của xã hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lý Thiên N: Hội đồng xét xử xét thấy người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xét áp dụng khoản 1 Điều 249, Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự và áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu itel là có căn cứ. Tuy nhiên về mức hình phạt đề nghị cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa đủ để giáo dục, răn đe bị cáo, mà cần xử phạt bị cáo mức án cao hơn mức đề nghị của người bào chữa để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu là có căn cứ. Tuy nhiên về mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 16 tháng đến 20 tháng tù có phần còn hơi nghiêm khắc. Bởi lẽ, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo học hết lớp 03 nên nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế. Do đó, cần xử cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung trong xã hội và cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta đối với người phạm tội.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,47 gam Heroine thu giữ của Lý Thiên N, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật gửi giám định, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Vỏ bao bì, giấy gói sau khi mở niêm phong. Xét đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím màu đen, nhãn hiệu itel đã qua sử dụng số IMEL1: 3567722478717365, thu giữ của Lý Thiên N ngày 07/01/2022. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Lý Thiên N theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Vấn đề liên quan:

Theo lời khai của Lý Thiên N thì nguồn gốc 0,47 gam Heroine Cơ quan điều tra thu giữ của N là do N mua của người đàn ông tên là Nánh (không rõ họ) khoảng hơn 50 tuổi, trú tại bản Chin Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu với giá 2.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh tại bản Chin Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu có một người đàn ông tên Vàng A Nánh, sinh năm 1975, tuy nhiên hiện tại Nánh không có mặt tại địa bàn, chính quyền địa phương và gia đình không biết Nánh đi đâu, làm gì, ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác, do vậy Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để điều tra, xử lý trong vụ án này nên đã tách ra để điều tra, xử lý sau, khi đủ căn cứ.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Lý Thiên N là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo. Nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Thiên N.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thiên N (tên gọi khác: HM) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lý Thiên N (tên gọi khác: HM) 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2022.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong làm bằng phong bì công văn do Công an tỉnh Lai Châu phát hành dán kín các mép. Mặt trước phong bì ghi: Vỏ bao bì, giấy gói sau khi mở niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Lý Thiên N (tên gọi khác: HM) 01 điện thoại thu giữ của Lý Thiên N ngày 07/01/2022.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2022, giữa Công an thành phố Lai Châu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Thiên N (tên gọi khác: HM).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- NBC;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Nga

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Nga